

Số: 137/2005/QĐ-UB

TP. Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 8 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH

**Về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết
xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 93/2001/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2001 của Chính phủ về phân cấp quản lý một số lĩnh vực cho thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Công văn số 1402/BXD-KTQH ngày 14 tháng 7 năm 2005 của Bộ Xây dựng về triển khai thực hiện Nghị định Chính phủ trong công tác quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Xét đề nghị của Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Công văn số 890/QHKT-TH ngày 22 tháng 4 năm 2005,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000.

1.1. Phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, trừ những trường hợp quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố sau đây:

- a) Khu công nghệ cao;
- b) Các cụm công nghiệp tập trung;

c) Các khu vực có ý nghĩa đặc biệt quan trọng về kinh tế - chính trị - văn hóa - xã hội và an ninh quốc phòng đã được xác định tại nhiệm vụ quy hoạch như trung tâm thành phố; trung tâm quận - huyện; trung tâm chuyên ngành; các trục đường, tuyến đường cửa ngõ, tuyến đường nối các trung tâm.

d) Các Khu đô thị mới có quy mô từ 100ha trở lên, các khu đô thị mới có nước ngoài đầu tư hoặc tham gia thiết kế không kể quy mô về diện tích.

1.2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị các khu đô thị mới (thuộc các huyện) có quyết định thành lập và được cấp có thẩm quyền công nhận là đô thị loại 4, loại 5 (theo khoản 2, Điều 28 Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Chính phủ).

1.3. Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định nhiệm vụ, quy hoạch, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố, kể cả trường hợp Ủy ban nhân dân thành phố phân cấp cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện phê duyệt.

1.4. Phòng quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm tổ chức thẩm định nhiệm vụ, quy hoạch, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị loại 4, loại 5 thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, được quy định tại khoản 1.2 Điều này.

Điều 2. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500.

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị thuộc phạm vi địa giới hành chính quản lý, trừ các trường hợp thuộc khoản 2.3 Điều này.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố trước khi phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị trong các khu có chức năng đặc biệt của đô thị, các khu đô thị mới được quy định tại mục c, mục d khoản 1.1 của Điều 1 Quyết định này.

2.2. Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc thẩm định quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị đối với các trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện phê duyệt quy hoạch chi tiết đô thị được quy định tại khoản 2.1 Điều này.

2.3. Trưởng Ban Quản lý Khu Nam thành phố, Trưởng Ban Quản lý đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Trưởng Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Trưởng Ban Quản lý Khu chế xuất - công nghiệp, Trưởng Ban Quản lý Khu đô thị Tây Bắc thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị trong phạm vi ranh giới, diện tích quản lý.

Điều 3. Thẩm quyền thẩm định, phê duyệt đồ án quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn.

3.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt nhiệm vụ, quy hoạch, đồ án quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn.

3.2. Phòng quản lý đô thị thuộc Ủy ban nhân dân huyện thẩm định nhiệm vụ, quy hoạch, đồ án quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn.

Điều 4. Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu trách nhiệm hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận - huyện về thủ tục, trình tự, nội dung phê duyệt quy hoạch chi tiết, nội dung Ủy ban nhân dân quận - huyện phải xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố đối với trường hợp quy định tại khoản 2.1 Điều 2 Quyết định này.

Điều 5. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận - huyện, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Trưởng Ban Quản lý Khu Nam thành phố, Trưởng Ban Quản lý đầu tư xây dựng Khu đô thị mới Thủ Thiêm, Trưởng Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Trưởng Ban Quản lý Khu chế xuất - công nghiệp, Trưởng Ban Quản lý Khu đô thị Tây Bắc, căn cứ các Nghị định của Chính phủ, các quy định của Bộ Xây dựng và các quy định của Ủy ban nhân dân thành phố liên quan đến quy hoạch xây dựng để thực hiện việc thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn theo đúng quy định pháp luật.

Điều 6. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ trì phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân quận - huyện lập bản đồ xác định và phân vùng các khu vực được quy định tại mục c, mục d, khoản 1.1 Điều 1 Quyết định này, trình Ủy ban nhân dân thành phố thông qua, làm cơ sở cho việc phân vùng thuộc thẩm quyền phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 7. Sở Nội vụ chủ trì phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Ủy ban nhân dân quận - huyện lập đề án về tập huấn, đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ, nhân sự, tổ chức, kiện toàn phòng quản lý đô thị quận - huyện đủ năng lực thực hiện thẩm định nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định để chuyển giao công tác thẩm định, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị toàn diện cho Ủy ban nhân dân quận - huyện vào cuối năm 2007.

Điều 8. Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì phối hợp với Sở Quy hoạch - Kiến trúc và Ủy ban nhân dân quận - huyện lập kế hoạch hàng năm sử dụng vốn ngân sách cho công tác quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn và quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/500 không thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức kinh doanh, trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

Điều 9. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 10. Bãi bỏ Quyết định số 1720/QĐ-UB-NC ngày 03 tháng 6 năm 1994, Quyết định số 144/2004/QĐ-UB ngày 21 tháng 5 năm 2004 của Ủy ban nhân dân thành phố và các văn bản có liên quan của Ủy ban nhân dân thành phố trước đây trái với Quyết định này.

Điều 11. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện, Giám đốc Sở Quy hoạch -

Kiến trúc, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở - ban - ngành thành phố, Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như điều 11;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Thành ủy ;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam TP;
- Các Đoàn thể thành phố;
- VPHĐ-UB : các PVP;
- Tổ ĐT, TM, DA, PC, TH (3b) ;
- Lưu (ĐT/M) D.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đua